

Số: 320/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 10, ngày 23 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Hoàng Đức Anh

Thư ký phiên họp: Bà Trà Thị Thúy Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Phan Trần Vĩnh Phúc – Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 6 năm 2022 tại Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 85/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2022, về việc yêu cầu xác định cha cho con theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số: 16/2022/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2022.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thành Thanh M – sinh năm 1988

Địa chỉ: 543/15 A, Phường A1, Quận A2, Thành phố Hồ Chí Minh (xin vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị A – sinh năm 1956

Địa chỉ: 543/15 A, Phường A1, Quận A2, Thành phố Hồ Chí Minh (xin vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị Kim H – sinh năm 1957

Địa chỉ: số 2 đường 11 khu phố B, phường B1, thành phố B2, Thành phố Hồ Chí Minh. (xin vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- *Người yêu cầu bà Nguyễn Thành Thanh M trình bày:* Cha bà là ông Nguyễn Thành N sinh năm 1952, mất năm 1996; mẹ bà là bà Nguyễn Thị A - sinh năm 1956, cha mẹ bà chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1982 tại địa chỉ 251E NVT, Phường C1, quận C2, Thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình chung sống, cha mẹ bà có ba (03) người con chung là: Nguyễn Thành Thanh M - sinh ngày 18/4/1988, Nguyễn Thành N - sinh ngày 23/02/1990, Nguyễn Thành N - sinh ngày 11/01/1992. Vì không có hộ khẩu thường trú nên cha mẹ bà không thực hiện việc đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, do đó trong các giấy khai sinh của các

anh chị em của bà đều không có ghi tên cha. Đến ngày 13/12/1996 thì ông Nguyễn Thành N mất do bị bệnh. Nay, bà có yêu cầu Tòa án xác định ông Nguyễn Thành N là cha ruột của bà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị A trình bày:* Bà và ông Nguyễn Thành N sống chung với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn được vì thời điểm đó chưa có hộ khẩu thành phố. Bà và ông N có 03 người con chung là Nguyễn Thành Thanh M - sinh ngày 18/4/1988, Nguyễn Thành N - sinh ngày 23/02/1990, Nguyễn Thành N - sinh ngày 11/01/1992. Do vậy, bà thống nhất với yêu cầu của bà M, đề nghị Tòa án xác định ông Nguyễn Thành N – sinh năm 1952, mất năm 1996 là cha ruột của bà Nguyễn Thành Thanh M.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Kim H trình bày:* Bà là em ruột của ông Nguyễn Thành N và là cô ruột của bà Nguyễn Thành Thanh M. Đối với yêu cầu xác định ông Nguyễn Thành N là cha của bà Nguyễn Thành Thanh M thì bà đồng ý.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận A2, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu quan điểm:*

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi Tòa án thụ lý vụ việc cho đến khi có quyết định mở phiên họp, Thẩm phán được phân công giải quyết đã chấp hành đúng theo quy định tại Điều 388 Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Căn cứ lời trình bày của các đương sự và kết quả xét nghiệm ADN của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh thì có đủ cơ sở xác định bà Nguyễn Thành Thanh M là con ruột của ông Nguyễn Thành N, nên yêu cầu của bà M là có cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Bà Nguyễn Thành Thanh M có yêu cầu xác định ông Nguyễn Thành N sinh năm 1952, mất năm 1996 là cha của bà nên đây là yêu cầu xác định cha cho con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 10 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 101 Luật Hôn nhân và Gia đình. Bà Nguyễn Thành Thanh M có nơi cư trú tại 543/15 A, Phường A1, Quận A2, Thành phố Hồ Chí Minh nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân Quận A2, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Người yêu cầu bà Nguyễn Thành Thanh M và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị A, bà Nguyễn Thị Kim H cùng có Đơn yêu cầu về việc vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự nên căn cứ khoản 2 và 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp.

[2] Xét về yêu cầu xác định cha cho con:

[2.1] Căn cứ thông tin trên Giấy khai sinh thể hiện bà Nguyễn Thị A là mẹ ruột của bà Nguyễn Thành Thanh M. Do ông Nguyễn Thành N đã mất vào năm 1996 nên việc lấy mẫu ADN trực tiếp để xác định quan hệ cha con là không thể thực hiện được.

[2.2] Căn cứ các thông tin trên Giấy khai sinh số hiệu 185 ngày 03/12/1957 và Chứng chỉ Thiết vì Khai sinh số 5814 ngày 08/3/1957 thể hiện rằng ông Nguyễn Thành N (sinh ngày 24/6/1952) và bà Nguyễn Thị Kim H (sinh ngày 27/11/1957) có cùng cha mẹ ruột là ông Nguyễn Văn K và bà Trần Thị Tố L. Điều này chứng minh ông Nguyễn Thành N là anh ruột của bà Nguyễn Thị Kim H.

[2.3] Căn cứ bản Kết luận giám định pháp y về ADN số 1.1-2022/ADN ngày 03/6/2022 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: *“Nguyễn Thị Kim H có quan hệ huyết thống cô – cháu gái với Nguyễn Thành Thanh M”*

[2.4] Căn cứ lời trình bày thống nhất của các đương sự trong hồ sơ vụ án rằng: Ông Nguyễn Thành N (sinh năm 1952, mất năm 1996) và bà Nguyễn Thị A - sinh năm 1956 chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1982 tại địa chỉ 251E NVT, Phường C1, quận C2, Thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình chung sống ông N và bà A có ba (03) người con chung là: Nguyễn Thành Thanh M- sinh ngày 18/4/1988, Nguyễn Thành N - sinh ngày 23/02/1990, Nguyễn Thành N - sinh ngày 11/01/1992. Vì không có hộ khẩu thường trú nên ông N, bà A không thực hiện việc đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, do đó trong các giấy khai sinh của các con ông N, bà A chỉ có tên mẹ mà không có tên cha. Xét thấy lời trình bày của các đương sự như trên là khách quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên thấy rằng đã có đủ cơ sở để xác định ông Nguyễn Thành N (sinh năm 1952, mất năm 1996) là cha ruột của bà Nguyễn Thành Thanh M – sinh năm 1988.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thành Thanh M phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm t khoản 2 Điều 39; khoản 2, 3 Điều 367; Điều 369 ; Điều 370 ; Điều 371 ; Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 88; khoản 2 Điều 101 và khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình

- Căn cứ Điều 39 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thành Thanh M;

Xác định ông Nguyễn Thành N (sinh năm 1952, mất năm 1996) là cha ruột của bà Nguyễn Thành Thanh M – sinh ngày 18/04/1988; Địa chỉ: 543/A, Phường A1, Quận A2, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự : Bà Nguyễn Thành Thanh M phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng); được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0018371 ngày 23/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận A2 Thành phố Hồ Chí Minh; Bà Nguyễn Thành Thanh M đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thành Thanh M, bà Nguyễn Thị A, bà Nguyễn Thị Kim H có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ quyết định./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM,
- VKSND Q.10,
- Chi cục THADS Q.10,
- Các đương sự,
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Hoàng Đức Anh